

TRƯỜNG THCS - THPT NGUYỄN KHUYẾN
TRƯỜNG TH - THCS - THPT LÊ THÁNH TÔNG
TÔ ĐỊA LÍ

BÀI 6: HỢP CHÚNG QUỐC HOA KÌ

Tiết 1. TỰ NHIÊN VÀ DÂN CƯ

(Nội dung ghi bài)

I. LÃNH THỔ VÀ VỊ TRÍ ĐỊA LÍ

1. Lãnh thổ

- Lãnh thổ rộng lớn, đứng thứ 3 thế giới.
- Gồm 3 bộ phận:
 - + Phần đất ở trung tâm Bắc Mĩ có diện tích hơn 8 triệu km²
 - + A-la-xca là một bộ phận của Hoa Kì ở Tây Bắc lục địa Bắc Mĩ.
 - + Ha - oai là một quần đảo nằm ở Thái Bình Dương.
- Hình dạng lãnh thổ cân đối là thuận lợi cho phân bố sản xuất và phát triển giao thông, thiên nhiên đa dạng, phong phú,...

2. Vị trí địa lý

- Nằm ở bán cầu Tây.
- Nằm giữa 2 đại dương lớn: Đại Tây Dương và Thái Bình Dương.
- Tiếp giáp Ca-na-đa và khu vực Mĩ La tinh.

II. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

1. Phần lãnh thổ Hoa Kì nằm ở trung tâm Bắc Mĩ

Vùng	Phía Tây	Phía Đông	Trung tâm
Địa hình	<ul style="list-style-type: none">+ Các dãy núi trẻ (cao trên 2000m), hướng bắc - nam, xen giữa là các bồn địa và cao nguyên.+ Đồng bằng nhỏ ở ven biển.	<ul style="list-style-type: none">+ Dãy núi già A-pa-lat: cao 1000 – 1500m, nhiều thung lũng cắt ngang.+ Đồng bằng ven Đại Tây Dương: rộng lớn, bằng phẳng.	<ul style="list-style-type: none">- Nằm giữa dãy A-pa-lát và dãy Rốc-ki.+ Phía bắc và phía tây có gò đồi thấp.+ Phía nam là đồng bằng rộng lớn.
Khí hậu	Cận nhiệt đới và ôn đới hải dương (ven biển), khí hậu hoang mạc và bán hoang mạc (nội địa).	Ôn đới và cận nhiệt đới.	Ôn đới (phía bắc), cận nhiệt đới (ven vịnh Mê-hi-cô).
Tài nguyên công nghiệp	Kim loại màu, năng lượng, rùng...	Thủy năng, than, sắt,...	Than đá, quặng sắt, dầu mỏ, khí tự nhiên,...
Tài nguyên nông nghiệp	Đất phì nhiêu ở ven biển.	Đất phù sa màu mỡ, khí hậu thuận lợi.	Diện tích đất phù sa lớn, đồng cỏ rộng.

2. A-la-xca và Ha-oai

a. A-la-xca

- Là bán đảo rộng lớn, nằm ở tây bắc của Bắc Mĩ.
- Địa hình chủ yếu là đồi núi.
- Tài nguyên: dầu mỏ, khí thiên nhiên,...

b. Ha – oai

- Nằm giữa Thái Bình Dương.
- Có nhiều tiềm năng lớn về hải sản và du lịch.

III. DÂN CƯ

1. Gia tăng dân số

- Dân số đứng thứ 3 trên thế giới.
- Dân số tăng nhanh, phần lớn do nhập cư, chủ yếu từ châu Âu, Mĩ Latinh, Á.
- Người nhập cư đem lại nguồn tri thức, vốn và lực lượng lao động mà ít phải mất chi phí đầu tư ban đầu.

2. Thành phần dân cư

- Dân cư đa dạng:
 - + 83% có nguồn gốc từ châu Âu.
 - + Gốc châu Á và Mĩ Latinh đang tăng mạnh.
 - + Gốc châu Phi khoảng 33 triệu người
 - + Dân Anh điêng chỉ còn khoảng 3 triệu người.

3. Phân bố dân cư

- Dân cư phân bố không đồng đều.
- Dân nhập cư sống ở nơi có điều kiện thuận lợi.
- Người Anh điêng sống ở vùng núi phía tây.
- Dân cư đang có xu hướng chuyển từ các bang vùng Đông Bắc đến các bang phía Nam và ven bờ Thái Bình Dương.
- Tỉ lệ dân thành thị cao (79% - 2004), chủ yếu sống trong các thành phố vừa và nhỏ.

TRƯỜNG THCS - THPT NGUYỄN KHUYẾN
TRƯỜNG TH - THCS - THPT LÊ THÁNH TÔNG
TÒ ĐỊA LÍ

BÀI 6: HỢP CHÚNG QUỐC HOA KÌ

Tiết 1. TỰ NHIÊN VÀ DÂN CƯ

BÀI TẬP

I. TRẮC NGHIỆM (học sinh chọn câu trả lời đúng)

Câu 1. Ngoài phần đất ở trung tâm Bắc Mĩ, Hoa Kì còn bao gồm

- A. bán đảo A-la-xca và quần đảo Ha-oai.
- B. quần đảo Ha-oai và quần đảo Ăng-ti Lớn.
- C. quần đảo Ăng-ti Lớn và quần đảo Ăng-ti Nhỏ.
- D. quần đảo Ăng-ti Nhỏ và bán đảo A-la-xca.

Câu 2. Địa hình vùng phía Tây Hoa Kì chủ yếu bao gồm

- A. các dãy núi trẻ cao trung bình trên 2000m, xen giữa là các bồn địa và cao nguyên.
- B. khu vực gò đồi thấp và các đồng cỏ rộng.
- C. đồng bằng phù sa màu mỡ do hệ thống sông Mi-xi-xi-pi bồi đắp.
- D. các đồng bằng phù sa ven Đại Tây Dương và dãy núi già A-pa-lat.

Câu 3. Địa hình vùng phía Đông Hoa Kì gồm

- A. vùng rừng tương đối lớn và các đồng bằng ven Thái Bình Dương.
- B. dãy núi già A-pa-lat và các đồng bằng ven Đại Tây Dương.
- C. đồng bằng trung tâm và vùng gò đồi thấp.
- D. vùng núi Coóc-đi-e và các thung lũng rộng lớn.

Câu 4. Kiểu khí hậu phổ biến ở vùng phía Đông và vùng Trung tâm Hoa Kì là

- | | |
|-------------------------------|-----------------------------------|
| A. ôn đới lục địa và hàn đới. | B. hoang mạc và ôn đới lục địa. |
| C. cận nhiệt đới và ôn đới. | D. cận nhiệt đới và cận xích đạo. |

Câu 5. Khí hậu hoang mạc và bán hoang mạc ở Hoa Kì tập trung chủ yếu ở

- A. các đồng bằng nhỏ ven Thái Bình Dương.
- B. các bồn địa và cao nguyên ở vùng phía Tây.
- C. các khu vực giữa dãy A-pa-lat và dãy Rốc-ki.
- D. các đồi núi ở bán đảo A-la-xca.

Câu 6. Than đá và quặng sắt có trữ lượng rất lớn của Hoa Kì tập trung chủ yếu ở

- | | |
|--|---------------------------------------|
| A. vùng phía Tây và vùng Trung tâm. | B. vùng phía Đông và vùng Trung tâm. |
| C. vùng Trung tâm và bán đảo A-la-xca. | D. vùng phía Đông và quần đảo Ha-oai. |

Câu 7. Các loại khoáng sản: vàng, đồng, bôxit, chì của Hoa Kì tập trung chủ yếu ở

- A. vùng phía Đông.
B. bán đảo A-la-xca.
C. vùng Trung tâm.
D. vùng phía Tây.

Câu 8. Ý nào sau đây không đúng với dân cư Hoa Kì?

- A. Số dân đứng thứ ba thế giới.
B. Dân số tăng nhanh, một phần quan trọng là do nhập cư.
C. Dân nhập cư chủ yếu đến từ Ô – xtrây – li – a.
D. Người đến từ châu Á và Mĩ La tinh đang tăng mạnh.

Câu 9. Lợi ích to lớn do người nhập cư mang đến cho Hoa Kì là

- A. nguồn lao động có trình độ cao.
B. nguồn đầu tư vốn lớn.
C. làm phong phú thêm nền văn hóa.
D. làm đa dạng về chủng tộc.

Câu 10. Thành phần dân cư có số lượng đứng đầu ở Hoa Kì là nguồn gốc từ

- A. Mĩ La tinh.
B. châu Phi.
C. châu Á.
D. châu Âu.

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Hãy cho biết vị trí địa lí của Hoa Kì có thuận lợi gì cho phát triển kinh tế.

Câu 2. Quan sát hình 6.1, hãy kể tên các dãy núi và tên các đồng bằng của Hoa Kì.

Câu 3. Quan sát hình 6.3, hãy nhận xét sự phân bố dân cư của Hoa Kì.